

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2020 trên địa bàn huyện Tây Sơn

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;


Căn cứ Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 02/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Y tế huyện,


**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2020 trên địa bàn huyện Tây Sơn.

**Điều 2.** Giao Trưởng các Phòng: Y tế, Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và PTNT huyện, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phê duyệt tại Điều 1 theo đúng mục tiêu, yêu cầu đặt ra.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các Phòng: Y tế, Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện, các thành viên Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, hội đoàn thể có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Y tế;
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện (báo cáo);
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- PVP VX;
- Lưu VT. 



**Bùi Văn Mỹ**

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2020 trên địa bàn huyện Tây Sơn**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2020  
của Chủ tịch UBND huyện)*

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích:**

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (ATTP) ở các cấp; thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; triển khai hoạt động kiểm tra, hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm; đánh giá trách nhiệm của đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện quản lý nhà nước về ATTP theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, nhập khẩu, bảo quản, vận chuyển thực phẩm; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, đặc biệt là bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học và ATTP tại các lễ hội, sự kiện lớn, kinh doanh thức ăn đường phố; kiểm soát hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm và kiểm soát quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, và sản phẩm rau củ quả, thủy sản và sản phẩm thủy sản, phụ gia thực phẩm v.v... và các sản phẩm thực phẩm theo sự phân công trách nhiệm quản lý của các Phòng: Y tế, Nông nghiệp và PTNT, Kinh tế và Hạ tầng. Trên cơ sở đó, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện đảm bảo ATTP đúng theo quy định của pháp luật.

- Đánh giá tình hình về ATTP đối với các nhóm thực phẩm lưu thông trên thị trường nhằm định hướng giải pháp quản lý.

- Thông qua kiểm tra, hậu kiểm tại các cơ sở thực phẩm, đánh giá việc cấp các loại giấy phép về ATTP.

- Qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP mới ban hành: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; Nghị quyết số 43/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về

ATTP giai đoạn 2016-2020; Chỉ thị số 13/CT-TTg của Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP; Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; Thông tư số 43/2018/TT-BCT của Bộ Công thương quy định về quản lý ATTP thuộc trách nhiệm Bộ Công thương và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Công tác kiểm tra, hậu kiểm phải ngăn chặn được cơ bản tình trạng sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn; phát hiện, xử lý nghiêm túc, cá nhân vi phạm về ATTP và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

## **2. Yêu cầu:**

- Công tác kiểm tra, hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung kiểm tra, hậu kiểm nhóm sản phẩm/sản phẩm thuộc diện tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, sản phẩm nhập khẩu thuộc diện miễn kiểm tra hoặc kiểm tra giảm và kiểm soát ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống đặc biệt là các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, lễ hội và các cơ sở thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Việc thực hiện các quy định về hệ thống quản lý chất lượng theo quy định (GMP, HACCP, ISO 22000, ...).

- Kết hợp kiểm tra, hậu kiểm hồ sơ và lấy mẫu kiểm nghiệm chỉ tiêu ATTP, kiểm soát chặt chẽ hồ sơ tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm, ghi nhãn, quảng cáo và chỉ tiêu an toàn cơ sở tự công bố, đăng ký bản công bố sản phẩm (hoặc các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định pháp luật cơ sở công bố áp dụng).

- Tránh chồng chéo trong hoạt động kiểm tra, hậu kiểm. Việc triển khai kiểm tra, hậu kiểm của các phòng: Y tế, Nông nghiệp và PTNT, Kinh tế và Hạ tầng theo trách nhiệm quản lý đối với sản phẩm/nhóm sản phẩm tại Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Triển khai các cuộc kiểm tra, hậu kiểm trong năm 2020:**

a) Kiểm tra, hậu kiểm liên ngành:

Trong năm 2020, huyện triển khai 03 đợt kiểm tra, hậu kiểm liên ngành về ATTP vào các đợt: Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa lễ hội Xuân năm 2020, “Tháng hành động vì ATTP năm 2020”, Tết Trung thu năm 2020.

Trong các đợt kiểm tra, hậu kiểm liên ngành nêu trên: Giao Phòng Y tế huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tham mưu UBND huyện thành lập đoàn kiểm tra, hậu kiểm liên ngành để tiến hành kiểm tra, hậu kiểm trực tiếp tại cơ sở; chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các đoàn thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm của tỉnh khi thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm trên địa bàn huyện.

b) Kiểm tra, hậu kiểm các nội dung về ATTP thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của ngành Y tế:

Giao Phòng Y tế xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn về tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, sản xuất, kinh doanh, quảng cáo; lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm/nhóm sản phẩm tại phụ lục II Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và nhóm cơ sở quy định tại các khoản 8, 9 và 10 Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

c) Kiểm tra, hậu kiểm các nội dung về ATTP thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của ngành Nông nghiệp và PTNT:

Giao Phòng Nông nghiệp và PTNT xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm về việc công bố chất lượng sản phẩm, điều kiện đảm bảo ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm, thủy sản; lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm/nhóm sản phẩm tại phụ lục III và nhóm cơ sở quy định tại các khoản 8, 9 và 10 Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

d) Kiểm tra, hậu kiểm các nội dung về ATTP thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của ngành Công thương:

Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm về tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu; lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm/ nhóm sản phẩm tại phụ lục IV và nhóm cơ sở quy định tại các khoản 8, 9 và 10 Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

đ) Đối với UBND các xã, thị trấn:

Chủ động triển khai kiểm tra, hậu kiểm về tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, sản xuất, kinh doanh, quảng cáo các sản phẩm/nhóm sản phẩm trên địa bàn quản lý; hậu kiểm cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố theo phân công, phân cấp quản lý.

e) Các thành viên BCD, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đúng theo mục tiêu, yêu cầu đề ra.

g) Đề nghị UBNDTTQVN huyện và các hội đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phối hợp với các Phòng: Y tế, Nông nghiệp và PTNT, Kinh tế và Hạ tầng tổ chức tốt việc triển khai các nội dung hoạt động nêu trong Kế hoạch này.

## **2. Trọng tâm các hoạt động kiểm tra, hậu kiểm:**

a) Kiểm tra, hậu kiểm bảo đảm chất lượng thực phẩm:

- Tập trung kiểm soát chất lượng thực phẩm các khâu: Nguồn gốc nguyên liệu, vận chuyển, bảo quản; quá trình sản xuất, chế biến; nhập khẩu và lưu thông trên thị trường; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, hương liệu, phẩm màu trong chế biến thực phẩm; chất cấm trong chăn nuôi; kiểm soát việc sử dụng kháng sinh, thuốc thú y, hóa chất bảo vệ thực vật; tiếp tục kiểm soát việc sử dụng salbutamol trong chăn nuôi, chất vàng ô trong chế biến thực phẩm; kiểm soát thực phẩm là hàng giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ, hết hạn sử dụng, nhập lậu; kiểm soát các nhóm sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe theo văn bản số 1693/BYT-QLD ngày 29/3/2019 của Bộ Y tế.

- Tăng cường lấy mẫu và kiểm nghiệm hậu kiểm.

b) Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm:

- Kiểm tra các quy định về: Công bố sản phẩm đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm dinh dưỡng y học; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi; phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới, phụ gia thực phẩm không thuộc danh mục phụ gia được cho phép sử dụng trong thực phẩm hoặc không đúng đối tượng sử dụng do Bộ Y tế quy định. Phụ gia, hương liệu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm (*Tập trung kiểm tra, hậu kiểm Hồ sơ tự công bố sản phẩm của cơ sở thực phẩm*).

- Tập trung kiểm tra, hậu kiểm về:

+ Công bố sản phẩm: Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

+ Điều kiện bảo đảm ATTP: Kiểm tra, hậu kiểm các cơ sở thuộc diện cấp và không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, trong đó chú trọng hậu kiểm đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

+ Ghi nhãn sản phẩm thực phẩm: Thực hiện theo quy định tại Chương VII Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

+ Quảng cáo thực phẩm: Kiểm tra, hậu kiểm về quảng cáo đối với nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

+ Sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm: Thực hiện theo quy định tại Chương X Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

+ Truy xuất nguồn gốc thực phẩm: Thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

+ Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố: Kiểm tra, hậu kiểm việc chấp hành các quy định chung về bảo đảm ATTP, các yêu cầu về điều kiện bảo đảm ATTP; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm; kiểm soát bảo đảm ATTP tại các bếp ăn tập thể

khu công nghiệp, trường học, các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, khu du lịch, lễ hội, sự kiện lớn và thức ăn đường phố.

c) Đối với UBND các xã, thị trấn (*cơ quan quản lý nhà nước về ATTP tại địa phương*):

Kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP của UBND các xã, thị trấn: Việc triển khai thực hiện Luật ATTP, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo khác của Trung ương, tỉnh, huyện liên quan đến công tác bảo đảm ATTP.

### **3. Báo cáo kết quả kiểm tra, hậu kiểm:**

a) Trách nhiệm báo cáo:

Các Phòng: Y tế, Nông nghiệp và PTNT, Kinh tế và Hạ tầng; UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả kiểm tra, hậu kiểm của ngành, đơn vị, địa phương mình, gửi về Phòng Y tế (Cơ quan thường trực BCĐ huyện) để tổng hợp, báo cáo BCĐ huyện, UBND huyện, BCĐ tỉnh và các cơ quan liên quan.

b) Thời gian báo cáo:

- Đối với các đợt kiểm tra, hậu kiểm liên ngành vào các dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động, Tết Trung thu: Báo theo thời gian quy định nêu tại Kế hoạch triển khai kiểm tra, hậu kiểm của từng đợt.

- Báo cáo 6 tháng: trước ngày 20/6/2020.

- Báo cáo năm 2020: Trước ngày 20/12/2020.

### **III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí tổ chức kiểm tra, hậu kiểm theo kế hoạch, định kỳ theo kế hoạch, kiểm tra, hậu kiểm đột xuất do cơ quan Chủ trì đoàn kiểm tra (Trưởng đoàn kiểm tra) chi trả. Sử dụng nguồn kinh phí của địa phương hoặc các nguồn kinh phí khác dành cho công tác kiểm tra ATTP.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các hội đoàn thể tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.



**Bùi Văn Mỹ**